

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục dữ liệu gốc, dữ liệu chủ, dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở tỉnh Đắk Lắk phục vụ kết nối, chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22/6/2023;

Căn cứ Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15 ngày 30/11/2024;

Căn cứ Luật Trí tuệ nhân tạo số 134/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15 ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 11/2026/QĐ-TTg ngày 28/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động về việc thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung (Phiên bản 1.0);

Căn cứ Thông báo số 43/TB-VPCP ngày 26/01/2026 của Văn phòng Chính phủ về kết luận Phiên họp lần thứ nhất Ban Chỉ đạo quốc gia về dữ liệu;

Căn cứ Kế hoạch số 07-KH/BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh về việc triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2239/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND tỉnh phê duyệt Chiến lược Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk - Lấy phát triển dữ liệu số làm trọng tâm giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ Quyết định số 436/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Khung kiến trúc số tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Kế hoạch số 055/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 21/4/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 210/TTr-SKHCHN ngày 07/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục dữ liệu gốc, dữ liệu chủ, dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở tỉnh Đắk Lắk phục vụ kết nối, chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu (*Danh mục tại Phụ lục I, II, III kèm theo*).

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Danh mục này áp dụng cho các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường (sau đây gọi là UBND cấp xã) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động tạo lập, quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số trên địa bàn tỉnh.

Danh mục là căn cứ để các cơ quan nhà nước thực hiện đầu tư, nâng cấp hệ thống thông tin; xác định trách nhiệm làm giàu dữ liệu và kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước theo nguyên tắc: Đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị chuẩn hóa dữ liệu theo Danh mục này, bảo đảm đồng bộ với Từ điển dữ liệu dùng chung quốc gia.

b) Quản lý, vận hành Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP); thiết lập kết nối với Nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu quốc gia (NDOP) thông qua máy chủ bảo mật (Agent Node).

c) Định kỳ rà soát, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Danh mục phù hợp với thực tế.

2. Công an tỉnh

a) Chủ trì quản lý, vận hành các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý (dân cư, an ninh trật tự và các cơ sở dữ liệu liên quan); tổ chức cung cấp, chia sẻ dữ liệu phục vụ xác thực, làm sạch, đối soát dữ liệu cho các cơ quan nhà nước theo quy định, chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu.

c) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc kiểm tra, giám sát tuân thủ các quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành là chủ quản cơ sở dữ liệu

a) Tổ chức quản lý, vận hành, cập nhật và khai thác các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”.

b) Rà soát, xác định phạm vi dữ liệu được chia sẻ, đối tượng khai thác, hình thức và phương thức kết nối, chia sẻ dữ liệu, thực hiện phân loại dữ liệu trước khi chia sẻ theo các mức: Dữ liệu mở, dữ liệu dùng chung, dữ liệu nội bộ, dữ liệu chứa thông tin cá nhân và dữ liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước...; bảo đảm việc chia sẻ dữ liệu đúng đối tượng, đúng mục đích và đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật chuyên ngành và quy định tại Quyết định này;

c) Thực hiện chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu; xây dựng, hoàn thiện các danh mục dữ liệu, siêu dữ liệu; bảo đảm khả năng kết nối, liên thông, tích hợp với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác.

d) Kết nối, chia sẻ dữ liệu thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh; không thiết lập kết nối riêng lẻ trái quy định.

đ) Chịu trách nhiệm về chất lượng dữ liệu, tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của dữ liệu cung cấp; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong toàn bộ vòng đời dữ liệu; thực hiện các biện pháp bảo vệ dữ liệu theo cấp độ hệ thống thông tin; sao lưu, phục hồi dữ liệu; ghi nhật ký toàn bộ hoạt động khai thác, chỉnh sửa, chia sẻ dữ liệu và lưu trữ nhật ký để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, điều tra khi cần thiết.

e) Phối hợp cung cấp thông tin, báo cáo tình hình khai thác, sử dụng dữ liệu theo yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan chức năng theo quy định.

g) Chủ trì xây dựng quy chế khai thác, phân quyền cho UBND cấp xã, sở, ban, ngành truy cập, cập nhật và khai thác dữ liệu trực tiếp trên hệ thống của cơ quan, đơn vị để giải quyết thủ tục hành chính, không yêu cầu báo cáo thủ công.

h) Định kỳ tổ chức rà soát quyền truy cập, đánh giá an toàn thông tin đối với các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; thực hiện kiểm tra, đánh giá lỗ hổng bảo mật trước khi kết nối hoặc mở rộng phạm vi chia sẻ dữ liệu; kịp thời phát hiện, xử lý và báo cáo sự cố mất an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 2809/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- TTCN và Công TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, KGVX (Ng-10b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyên Thảo